

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2026/HS-ST
Ngày 21/08/2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Út và ông Trần Hoàng Ly.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Trung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 07 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC T, sinh ngày: 13/09/1997 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Trần Tấn V1, sinh năm 1977; có vợ là Huỳnh Thị Ngọc M, sinh năm 1998 và 01 người con sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị P (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1966. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Trần Tấn V1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 5 N, tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

2. Ông Vũ Duy N1, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: 3 B, khu phố A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1969. (vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Thu S, sinh năm: 1986. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 04/8/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 54S9-0227 lưu thông trên đường 21 tháng 8 theo hướng từ phường B đi phường P. Khi đến trước số nhà E đường 21 tháng 8, thuộc Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa, T phát hiện một người phụ nữ chưa rõ lai lịch (tên thường gọi Nguyễn Thị P, trú tại thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa), đang đi bộ qua đường từ phải sang trái theo chiều lưu thông của xe do T điều khiển. Lúc này, xe mô tô do T điều khiển tông vào bà P, làm bà P và T cùng xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả, bà Nguyễn Thị P bị thương nặng, tử vong trong quá trình cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 05.69/25/KLGĐTT-PYKH ngày 08/8/2025 của Trung tâm P1 nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị P như sau: “*Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do sốc mất máu cấp, truy tìm mạch cấp do vỡ tim và gây nhiều xương sườn và xương ức.*”

Cáo trạng số: 31A/CT-VKSKV5 ngày 03/07/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hoà truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hoà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ và đã trả lại 01 xe mô tô biển số 54S9- 0227, nhãn hiệu Honda Wave cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Trần Tấn V1 là phù hợp quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng với số tiền 31.126.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N, là đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 04/8/2025, tại khu vực trước số nhà E đường B tháng 8, thuộc Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 54S9-0227 tham gia giao thông trên đường 21 tháng 8 theo hướng từ phường B đi phường P. Trong quá trình điều khiển phương tiện, T thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi đến khu vực có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường nên đã tung vào bà Nguyễn Thị P đang đi bộ qua đường. Hậu quả làm bà P bị thương nặng, tử vong trong quá trình cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả làm 01 người chết nên đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tham gia giao thông đến khu vực có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường thì phải giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn và nhường đường cho người đi bộ qua đường nhưng bị cáo chủ quan, không thực hiện dẫn đến gây tai nạn giao thông. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã chủ động bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho đại diện bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, xét bị hại cũng có phần lỗi, vì bị hại qua đường thiếu chú ý quan sát và bị hại không đi đúng trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ (điểm va chạm cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ hơn 10m). Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và người đại diện của bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu xe mô tô biển số 54S9- 0227 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, như phần nhận định ở trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vụ tai nạn giao thông có phần lỗi của bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc T** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (21/08/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- CQCSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- CQTHAHS Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Bảo Châu